TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:115/2023/QĐST- HNGĐ	*Hiệp Hòa, ngày 26 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Ông Nguyễn Ngọc Trứ.

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 136/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa:

Nguyễn đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1993

Bị đơn: Anh Giang Văn H, sinh năm 1990

Đều nơi cư trú: Thôn Thanh Lay, xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị M và anh Giang Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho anh Giang Văn H trực tiếp nuôi con chung là Giang Văn Hiệp, sinh ngày 12/11/2012, Giang Thị Ngọc Thắng, sinh ngày 16/3/2015 và Giang Đức Tuyển, sinh ngày 14/02/2017.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Giang Văn H hàng tháng là 1.500.000 đồng/ 01 tháng/ 01 con chung từ tháng 7/2023 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị M có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở chị M thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của đương sự hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 – Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức, nhà ở, quyền sử dụng đất, ruộng canh tác: Chị Nguyễn Thị M, anh Giang Văn H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị M chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận chị M đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0002671 ngày 28/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Chị Nguyễn Thị M còn phải nộp số tiền án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

- Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Thanh Vân, huyện Hiệp Hòa;
- Lưu hồ sơ;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tuấn